

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 193/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt "Chương trình quốc gia không chế
và tiến tới loại trừ bệnh Đại giai đoạn 2017 - 2021"**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 10890/TTr-BNN-TY ngày 21 tháng 12 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt "Chương trình quốc gia không chế và tiến tới loại trừ bệnh Đại giai đoạn 2017 - 2021" (sau đây gọi chung là Chương trình), gồm một số nội dung chính sau đây:

1. Cơ quan quản lý Chương trình và cơ quan phối hợp:

a) Cơ quan quản lý chương trình: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Y tế.

b) Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Mục tiêu của Chương trình

a) Mục tiêu chung:

Không chế bệnh Đại trên đàn chó nuôi và trên người vào năm 2021 nhằm tiến tới loại trừ bệnh Đại.

b) Mục tiêu cụ thể

- Trên 95% số xã, phường, thị trấn lập được Danh sách hộ nuôi chó.
- Tỷ lệ chó nuôi được tiêm phòng vắc-xin Đại tại các xã, phường, thị trấn đạt trên 85%.
- Trên 70% số tỉnh không có ca bệnh Đại trên chó trong 02 năm liên tiếp.
- Giảm 60% số tỉnh có nguy cơ cao về bệnh Đại trên người.
- Giảm 60% số người tử vong do bệnh Đại vào năm 2021 so với số ca mắc bệnh Đại trung bình giai đoạn 2011 - 2015.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Quản lý chó nuôi: Tổ chức quản lý chó nuôi theo hướng Ủy ban nhân dân cấp xã và cấp trưởng thôn, ấp, bản lập danh sách hộ nuôi chó và thống kê số lượng chó nuôi thực tế trong từng hộ gia đình nhằm hỗ trợ cho công tác tiêm phòng vắc-xin Đại triệt để trên đàn chó. Chủ nuôi chó thông báo việc nuôi chó với cấp trưởng thôn hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã; đồng thời cam kết nuôi nhốt (hoặc xích), giữ chó trong khuôn viên của gia đình.

b) Tiêm phòng vắc-xin Đại cho đàn chó: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện phát động tháng cao điểm tiêm phòng vắc-xin Đại cho chó vào tháng 3 - 4 hàng năm; Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức đợt tiêm phòng tập trung theo địa bàn từng thôn, ấp, bản hoặc cụm dân cư, tổ chức tiêm bổ sung cho chó mới phát sinh hoặc bị bỏ sót chưa được tiêm, bảo đảm tỷ lệ tiêm phòng đạt mục tiêu đã đề ra. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ vắc-xin Đại tiêm phòng cho chó nuôi trên địa bàn từ nguồn ngân sách địa phương trong giai đoạn thực hiện Chương trình để khống chế bệnh Đại.

c) Điều trị dự phòng sau phơi nhiễm cho người: Kiện toàn và mở rộng số lượng các điểm tiêm vắc-xin và huyết thanh kháng Đại phục vụ công tác điều trị dự phòng, bảo đảm kịp thời, hiệu quả, đặc biệt ở khu vực có nguy cơ cao. Về nguyên tắc mỗi huyện có ít nhất 01 điểm tiêm có đủ cơ sở vật chất và cán bộ được đào tạo theo đúng quy định về tổ chức một điểm tiêm chủng. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ tiêm vắc-xin miễn phí cho người nghèo ở khu vực có nguy cơ cao như vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn hay tiêm vắc-xin miễn phí dự phòng trước phơi nhiễm cho người có nguy cơ cao như cán bộ làm các công việc lấy bệnh phẩm, xét nghiệm, tiêm vắc-xin Đại cho chó.

d) Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách của Nhà nước: Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y theo hướng tăng mức xử phạt vi phạm trong phòng, chống bệnh Đại ở

động vật. Đề xuất Chính phủ xem xét, bổ sung vắc-xin Đại cho động vật vào Chương trình 30a để hỗ trợ cho các huyện nghèo, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2017 - 2021. Lập quỹ dự phòng vắc-xin Đại do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý để tiêm bao vây khẩn cấp ổ dịch Đại trên đàn chó với số lượng khoảng 500 ngàn liều. Xây dựng chính sách hỗ trợ tiêm phòng vắc-xin Đại cho nhân viên thú y, nhân viên y tế, người tham gia phòng chống bệnh Đại trước phơi nhiễm và điều trị dự phòng sau phơi nhiễm. Bổ sung chính sách bảo hiểm y tế đối với người bị chó cắn, bảo hiểm trách nhiệm dân sự với người nuôi chó; chính sách hỗ trợ vắc-xin Đại và huyết thanh kháng Đại cho người nghèo ở khu vực có nguy cơ cao như vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

đ) Truyền thông: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế xây dựng và cung cấp tài liệu truyền thông cho các địa phương tổ chức tuyên truyền; phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí ở Trung ương thực hiện các chương trình truyền thông về bệnh Đại; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện giáo dục truyền thông học đường. Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thực hiện chương trình truyền thông về bệnh Đại tại địa phương theo quy định.

e) Nâng cao năng lực của hệ thống giám sát: Tăng cường giám sát phát hiện bệnh Đại với sự hỗ trợ và tham gia của cộng đồng dân cư. Tổ chức tập huấn chuyên môn cho cán bộ thú y, y tế dự phòng để nâng cao kỹ năng giám sát, điều tra ổ dịch, thu thập thông tin dịch tễ về bệnh Đại ở người và động vật. Tổ chức thu thập, xét nghiệm mẫu để đánh giá lưu hành bệnh Đại. Hàng năm, lập bản đồ phân bố đàn chó, bản đồ dịch tễ bệnh Đại trên người và động vật để xác định khu vực có nguy cơ cao về bệnh Đại nhằm ưu tiên tập trung các nguồn lực trong công tác phòng chống bệnh Đại.

g) Điều tra và xử lý ổ dịch: Điều tra, xử lý các ổ dịch bệnh Đại trên người và động vật theo hướng tiếp cận Một sức khỏe, có sự phối hợp của ngành thú y và y tế, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập tổ, đội bắt chó có dấu hiệu mắc bệnh, mắc bệnh Đại và chó thả rông trong vùng có ổ dịch Đại để xử lý. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét hỗ trợ vắc-xin từ quỹ dự phòng vắc-xin Đại để xử lý ổ dịch bệnh Đại động vật.

h) Nâng cao năng lực chẩn đoán, xét nghiệm bệnh Đại: Nâng cao năng lực chẩn đoán, xét nghiệm cho 04 phòng xét nghiệm của ngành Thú y và 02 phòng xét nghiệm của ngành Y tế, bảo đảm đáp ứng yêu cầu của công tác phòng, chống bệnh Đại.

i) Kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển chó: Tăng cường kiểm dịch vận chuyển chó trong nước và xử lý nghiêm các hành vi vận chuyển chó bất hợp pháp qua biên giới theo quy định của pháp luật về thú y.

k) Nâng cao năng lực chuyên môn trong phòng, chống bệnh Đại: Chuẩn hóa các tài liệu liên quan trong công tác phòng, chống bệnh Đại trên người và động vật. Tổ chức tập huấn các kỹ năng cần thiết về quản lý đàn chó; điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại; kỹ năng truyền thông về bệnh Đại; kỹ thuật xử lý các vết thương do động vật cào, cắn; quy trình điều trị dự phòng sau phơi nhiễm; kỹ năng bắt chó mắc bệnh Đại và các biện pháp xử lý ổ dịch bệnh Đại động vật.

l) Xây dựng vùng an toàn bệnh Đại: Khuyến khích các thành phố, thị xã, các huyện nơi có khu du lịch xây dựng vùng an toàn bệnh Đại để đảm bảo an toàn cho cộng đồng, thu hút du khách tới du lịch, tham quan. Tổ chức đánh giá và công nhận xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố không có bệnh Đại.

m) Nghiên cứu khoa học: Tổ chức thực hiện các nghiên cứu cần thiết phục vụ công tác phòng, chống bệnh Đại, bao gồm: Nghiên cứu sản xuất trong nước vắc-xin Đại tế bào cho người và cho động vật; phác đồ điều trị cho người mắc bệnh đại, đề xuất mô hình cộng đồng phòng chống bệnh Đại; kiến thức, thái độ và thực hành quản lý đàn chó của người dân và một số các nghiên cứu có liên quan.

4. Cơ chế tài chính

a) Ngân sách trung ương

- Ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí chi cho các hoạt động của cơ quan trung ương, bao gồm: Công tác truyền thông; đào tạo tập huấn, hội thảo; quỹ dự phòng vắc-xin Đại để chống dịch; nâng cao năng lực chẩn đoán phòng thí nghiệm; giám sát, lập bản đồ dịch tế bệnh Đại ở người và động vật; xây dựng vùng an toàn dịch bệnh. Ngân sách nhà nước cấp cho "Chương trình quốc gia khống chế và tiến tới loại trừ bệnh Đại giai đoạn 2017 - 2021" thông qua ngân sách hàng năm cấp cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Y tế.

- Hàng năm, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Y tế xây dựng dự toán thực hiện Chương trình, tổng hợp chung trong dự toán của Bộ gửi Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Ngân sách địa phương

- Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí cho các hoạt động của tuyến địa phương, bao gồm: Công tác thông tin tuyên truyền, đào tạo kỹ thuật, quản

lý đàn chó, giám sát dịch bệnh, tổ chức tiêm phòng, xây dựng vùng an toàn dịch bệnh.

- Hàng năm, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định bố trí kinh phí cho các hoạt động của Chương trình tại địa phương.

c) Kinh phí do người dân tự bảo đảm

- Chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi phải đảm bảo chi trả cho tiêm phòng vắc-xin Đại cho chó, mèo.

- Người bị chó cắn phải bảo đảm chi trả cho điều trị y tế dự phòng.

d) Nguồn kinh phí huy động từ nguồn lực khác

Ngoài các nguồn kinh phí Nhà nước, tăng cường kêu gọi các nước, các tổ chức quốc tế, nhà tài trợ hỗ trợ kinh phí, kỹ thuật cho các hoạt động phòng chống bệnh Đại tại Việt Nam.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai các hoạt động phòng chống bệnh Đại trên động vật theo quy định của Chương trình.

2. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh Đại trên người theo quy định của Chương trình.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông học đường về phòng chống bệnh Đại.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông về phòng chống bệnh Đại.

5. Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư chỉ đạo các đơn vị chức năng chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan của Trung ương và địa phương để tổ chức thực hiện các nội dung theo quy định của Chương trình nhằm bảo đảm các mục tiêu đề ra.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai các hoạt động phòng chống bệnh Đại trên động vật và trên người theo quy định của Chương trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTT, KGVX, TKBT;
- Lưu: VT, NN (3). PC 84

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng